

TIẾNG VIỆT - TUẦN 12**I. LUYỆN ĐỌC DIỄN CẢM****CHA SẼ LUÔN Ở BÊN CON**

Một trận động đất lớn xảy ra. Chỉ trong vòng bốn phút, nó đã san bằng thành phố. Giữa cơn hỗn loạn đó, một người cha chạy vội đến trường học của con. Ông bàng hoàng, lặng đi vì ngôi trường chỉ còn là một đồng đống nát. Rồi ông nhớ lại lời hứa với con: “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con.”. Ông cố nhớ lại vị trí lớp học của con, chạy đến đó và ra sức đào bới. Mọi người kéo ông ra và an ủi:

– *Muộn quá rồi! Bác không làm được gì nữa đâu!*

Nhưng với ai, ông cũng chỉ có một câu hỏi: “Bác có giúp tôi không?”, rồi tiếp tục đào bới. Nhiều người bắt đầu đào bới cùng ông.

Nhiều giờ trôi qua. Đến khi lật một mảng tường lớn lên, người cha bỗng nghe thấy tiếng con trai. Mừng quá, ông gọi to tên cậu bé. Có tiếng đáp lại: “Cha ơi, con ở đây!”. Mọi người cùng ào đến. Bức tường đổ đã tạo ra một khoảng trống nhỏ nên bọn trẻ còn sống. Bọn trẻ được cứu thoát. Cậu con trai ôm chầm lấy cha: – *Cha ơi! Con đã bảo các bạn là nhất định cha sẽ cứu con và các bạn mà!*

(Thanh Giang dịch)

II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN (Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu):**1. Chuyện gì xảy ra với ngôi trường của cậu con trai khi động đất?**

- A. Ngôi trường chỉ còn lại một phần nhỏ nguyên vẹn.
- B. Ngôi trường chỉ còn là một đồng đống nát.
- C. Ngôi trường đang có rất nhiều người đào bới.

2. Vì sao người cha vẫn quyết tâm đào bới đồng đống nát khi mọi người cho rằng không còn hi vọng?

- A. Vì ông nghe thấy tiếng gọi của cậu con trai từ phía dưới đồng đống nát.
- B. Vì ông nhớ được vị trí lớp học của con.
- C. Vì ông nhớ lại lời hứa với con: “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con”.

3. Quyết tâm của người cha đã đem lại kết quả gì?

- A. Ông đã tìm thấy, cứu thoát được con trai và các bạn.
- B. Ông đã tìm thấy con trai mình.
- C. Ông đã lật được mảng tường lớn lên.

4. Viết lại câu nói cho thấy cậu con trai rất tin tưởng vào cha mình?

.....

.....

III. LUYỆN TẬP

6. Điền s/x vào chỗ chấm:

- Đường ...á rộng rãi, phố ...á đông đúc.
- Triển vọng ...áng ...ủa, tương lai ...án lạn.
- Cố tránh cộ ...át để giảm ma ...át.

7. Gạch dưới từ ngữ chỉ hoạt động trong các từ dưới đây:

bàng hoàng, san lấp, đào bới, an ủi, trận động đất, lật mảng tường, ào đến, cứu thoát

8. Tìm trong bài đọc 5 từ ngữ chỉ hoạt động (khác từ ở bài tập 7):

.....

9. Đặt câu nêu hoạt động với các từ:

a) gào thét:

b) nhớ:

10. Khoanh vào chữ cái đặt trước các câu kể:

- a. Cậu bé ôm chầm lấy cha.
- b. Trận động đất kinh hoàng quá!
- c. Trận động đất xảy ra trong bao lâu?
- d. Một người cha chạy vội đến trường học của con.
- e. Người cha rất kiên nhẫn, đào bới từng chút một.

11. Dựa vào nội dung bài đọc, viết tiếp vào chỗ chấm để tạo câu kể.

a. Người cha nhớ lời hứa với con nên

b. Bọn trẻ rất khi được cứu thoát.

c. Nhờ có niềm tin vào lời hứa của cha nên

.....